
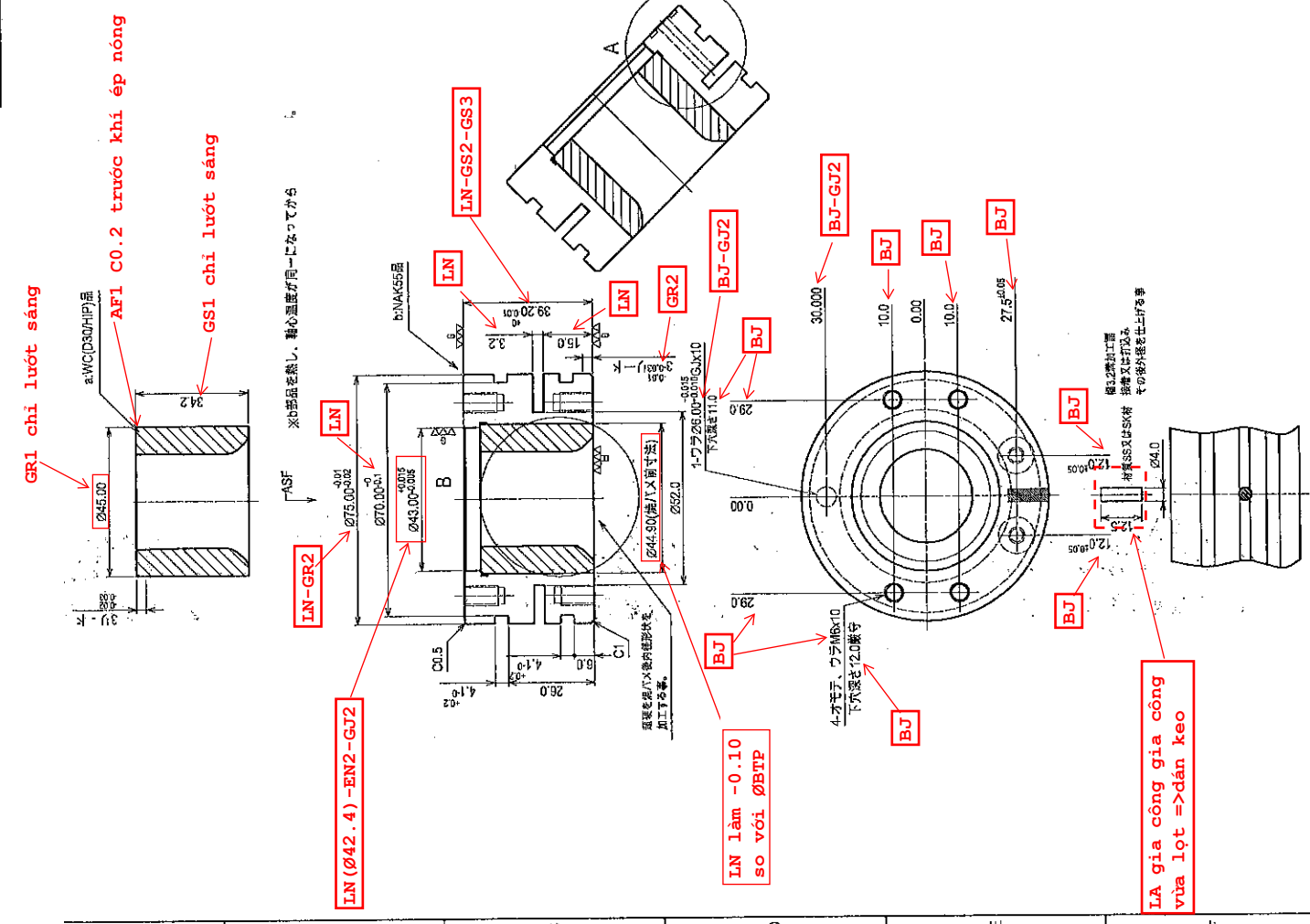
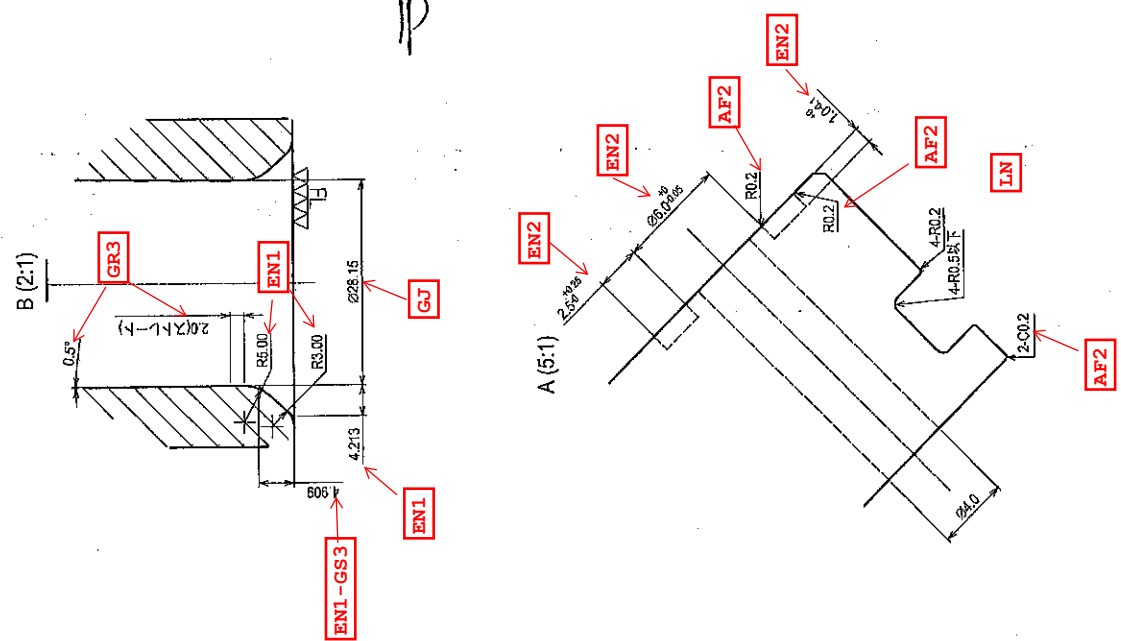


213 III 074A
IP

[illegible]

DWN	CHKD	TITLE	PARTS NAME
K-Iihara	Y.Takahashi	部品図 PART DRAWING	タイ DIE
CUSCHICTEMPER	SURFACE	部品図	下板
HRC			干板
MATERIAL	DATE	SCALE	DWG.No.
NKSS-WCD(30)	2012/03/08	1:1	S856500
			
		7	
		6	
MARUSHI MOTOR CO.,LTD.			



SNO: **S856500**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: BTP:S856500(GS1) NAK55: Ø80*45(LN) Ø6*22(LA)	GS1:30 GR1:30 LN:150 BJ:90 DA:20 AF:30 LA:30 GS2:30 GR2:75 GJ1:300 EN1:300 KA:1 GS3:40 EN2:120 GJ2:150 GR3:120 AF2:20 KT